

CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ BIMECO PHARMA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ BIMECO PHARMA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BIMECO PHARMA INTERNATIONAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107790304

3. Ngày thành lập: 04/04/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 95, xóm 1 Phú Đô, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0947 983 888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
3.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
4.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
5.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng;	1079
6.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023
7.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

8.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	4719
9.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
10.	Hoạt động thú y Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ xét nghiệm vi sinh vật gây bệnh truyền nhiễm; - Kinh doanh dịch vụ kỹ thuật về thú y;	7500
11.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa,	3250
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
14.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
15.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
16.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
17.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
18.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn thuốc và vacxin sinh phẩm y tế	4649
21.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
22.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng;	4632(Chính)
23.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
24.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
25.	Bán buôn gạo	4631
26.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
29.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822

30.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Tái chế phế liệu kim loại; Tái chế phế liệu phi kim loại;	3830
31.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
32.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác	3100
33.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
34.	Thu gom rác thải độc hại	3812
35.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
37.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
38.	In ấn	1811
39.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
40.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
41.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
42.	Dịch vụ đóng gói	8292
43.	Bán buôn đồ uống	4633
44.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
45.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
46.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp);	4669
47.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
48.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610

6. Vốn điều lệ: 8.600.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 145310375

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 4, Xã Vĩnh Khúc, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 4, Xã Vĩnh Khúc, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 22/04/1988 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 145310375

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 4, Xã Vĩnh Khúc, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 4, Xã Vĩnh Khúc, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội